

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
TIẾNG HÁN CỔ ĐẠI**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc**

**Năm 2022**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

1. Tên học phần: Tiếng Hán cổ đại
2. Mã học phần: NNTQ 005
3. Số tín chỉ: 2 (2,0)
4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ ba (kỳ 1)
5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: 30 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Sau các học phần Ngữ âm và văn tự tiếng Trung Quốc

### 7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	TS. Phạm Thị Hồng Trang	0966.518.898	pthtrang@saodo.edu.vn
2	TS. Nguyễn Quỳnh Hoa	0987833066	ntqhoa@saodo.edu.vn
3	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	0988964751	ntxuyen@saodo.edu.vn
4	ThS. Bùi Thị Trang	0978693593	bttrang@saodo.edu.vn

### 8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Tiếng Hán cổ đại gồm 7 bài, mỗi bài gồm phân tích đoạn tác phẩm bằng chữ giản thể và phồn thể, giải thích từ vựng, giới thiệu tóm tắt tác phẩm, các cấu trúc cố định thường dùng có trong trích đoạn và kiến thức văn hóa có liên quan. Môn học trang bị cho người học kiến thức về văn ngôn ở nhiều thể loại như câu chuyện ngụ ngôn, thần thoại, truyện cười, câu chuyện thành ngữ, tục ngữ...trong đó bao gồm các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hoá, lịch sử hữu quan. Ngoài ra hệ thống bài tập, bài đọc thêm, giúp cho người học có cơ hội để luyện tập, mở rộng kiến thức và từng bước đối chiếu với tiếng Hán hiện đại. Trên cơ sở đó, vận dụng kiến thức đã học vào việc thực hành tiếng Hán hiện đại ở trình độ trung, cao cấp.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1 Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Kiến thức chung của văn bản văn ngôn.	3	[1.2.1.2b]
MT1.2	Kiến thức về một số hư từ phổ biến trong văn ngôn.	2	[1.2.1.2b]
MT1.3	Kiến thức về một số cấu trúc ngữ pháp cơ bản, phổ biến trong văn ngôn.	2	[1.2.1.2b]
MT1.4	Có kiến thức về mối liên hệ giữa tiếng Hán cổ đại và hiện đại.	2	[1.2.1.2b]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Có kỹ năng đọc diễn cảm các câu chuyện ngụ ngôn, thần thoại, truyện cười, câu chuyện thành ngữ, tục ngữ...	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng phân tích ý nghĩa của các câu chuyện ngụ ngôn, thần thoại, truyện cười, câu chuyện thành ngữ, tục ngữ...	2	[1.2.2.1]
MT2.3	Ứng dụng các kiến thức tiếng Hán cổ đại vào hoạt động giảng dạy học phần Văn học cổ đại.	3	[1.2.2.1]
<b>MT3</b>	<b>Mức chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	3	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực thiết kế bài giảng, tài liệu học tập về các tác phẩm văn ngôn cổ đại Trung Quốc.	3	[1.2.3.2]

## **9.2. Chuẩn đầu ra**

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Đáp ứng CĐR của CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Hiểu kiến thức cơ bản của văn ngôn, đọc được các văn bản văn ngôn.	3	[2.1.4]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả CDR học phần</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Đáp ứng CDR của CTĐT</b>
CDR1.2	Hiểu kiến thức cơ bản của văn ngôn, đọc được các văn bản văn ngôn, hiểu được một số cấu trúc ngữ pháp cơ bản, phổ biến trong văn ngôn.	2	
CDR1.3	Phân tích được nội dung, ý nghĩa của văn bản văn ngôn.	2	
CDR1.4	Nhận diện chữ Hán phồn thể dùng trong văn ngôn có đối chiếu với chữ giản thể trong tiếng Hán hiện đại.	2	
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Vận dụng từ mới, ngữ pháp của văn ngôn vào biểu đạt tiếng Hán hiện đại.	3	[2.2.4]
CDR2.2	Có kỹ năng tự nghiên cứu và tìm hiểu nội dung các tác phẩm văn học cổ đại Trung Quốc.	3	
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập và năng lực làm việc theo nhóm.	3	[2.3.1]
CDR3.2	Có khả năng giao tiếp, thuyết trình và giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	3	
CDR3.3	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	3	
CDR3.4	Có khả năng tự nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị bài ở nhà, hoàn thành nhiệm vụ được giao.	3	

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần									
		CDR1				CDR2		CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4
1	第一课 画蛇添足	3	2	2	2	3	3	3	3	3	3
2	第二课 狐假虎威	3	2	2	2	3	3	3	3	3	3
3	第三课 矛与盾	3	2	2	2	3	3	3	3	3	3
4	第四课 滥竽充数	3	2	2	2	3	3	3	3	3	3
5	第五课 郑人买履	3	2	2	2	3	3	3	3	3	3
6	第六课 守株待兔	3	2	2	2	3	3	3	3	3	3
7	第七课 鹬蚌相争	3	2	2	2	3	3	3	3	3	3
8	第八课 郑伯克段于鄢	3	2	2	2	3	3	3	3	3	3
9	第九课 晏子之宅近市	3	2	2	2	3	3	3	3	3	3
10	第十课 劝学	3	2	2	2	3	3	3	3	3	3

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CDR của học phần			Ghi chú
					CDR1	CDR2	CDR3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên	1 điểm	20%	- Đánh giá thái độ tham gia thảo luận. - Đánh giá bài tập cá nhân. - Đánh giá chuyên cần.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4.	CDR2.1, CDR2.2.	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	1 điểm	30%	Tự luận (90 phút).	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3.	CDR2.1, CDR2.2.	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.	
3	Điểm thi kết thúc học phần	1 điểm	50%	Tự luận (90 phút).	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4.	CDR2.1, CDR2.2.	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.	

### 11.2. Cách tính điểm học phần

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

## 12. Yêu cầu học phần

- Tham gia tối thiểu 80% số giờ học trên lớp.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Điện thoại smart phone, vở ghi, bút.

## 13. Tài liệu phục vụ học phần

### Tài liệu chính:

- [1] Vương Thạc (2010), Giáo trình *Hán ngữ cổ đại*, NXB Đại học Bắc Kinh  
[2] 徐宗才、李文 (2010), 古代汉语 (上下册), 北京语言大学出版社

### Tài liệu tham khảo:

[3] Phạm Ngọc Hàm (2016), Văn ngôn trong tiếng Hán hiện đại, NXB Đại học quốc gia Hà Nội.

[4] Phạm Ngọc Hàm (2012), Chữ Hán – Chữ và nghĩa, NXB Đại học quốc gia Hà Nội.

#### 14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p>第一课 画蛇添足</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc diễn cảm câu chuyện ngụ ngôn được trích dẫn trong cuốn “Chiến Quốc sách”-“Vẽ rắn thêm chân”.</li> <li>- Nắm bắt được từ vựng ngôn trọng điểm như: 楚、赐、谓、请、乃、固, ...</li> <li>- Nắm bắt được cấu trúc động từ mang hai tân ngữ trong văn ngôn: V + O<sub>1</sub> + O<sub>2</sub>.</li> <li>- Nắm bắt được hình thức chữ giản thể có đối chiếu với chữ Hán phồn thể.</li> <li>- Chuyển văn bản sang bạch thoại.</li> <li>- Hiểu và vận dụng được thành ngữ “画蛇添足” trong tiếng Hán hiện đại.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、介绍作品</li> <li>二、注释</li> <li>三、繁简字对照</li> <li>四、顾问知识</li> <li>五、练习</li> <li>六、阅读</li> </ul>	3 (3LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, phát vấn, hoạt động nhóm, kể chuyện</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giới thiệu về đặc điểm từ vựng trong văn ngôn và giới thiệu khái quát về thời kỳ Chiến Quốc.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên tra nghĩa của từ Hán cổ.</li> <li>+ Giải thích hư từ và cấu trúc ngữ pháp trong tác phẩm.</li> <li>+ Phân chia nhóm, giao chủ đề và hướng dẫn thảo luận nhóm.</li> <li>+ Đánh giá, nhận xét bài thuyết trình của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 1 - 6; [2]: Trang 42; [3]: Trang 47 - 50.</li> <li>+ Tìm hiểu từ chú thích.</li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép, thảo luận theo nhóm.</li> <li>+ Tham khảo tài liệu phân tích tác phẩm đồng thời chuyển văn bản sang văn bạch thoại.</li> <li>+ Tập kể lại câu chuyện ngụ ngôn “画蛇添足” (bằng văn Bạch thoại).</li> <li>+ Tìm hiểu ý nghĩa và vận dụng của câu thành ngữ “画蛇添足” trong tiếng Hán hiện đại.</li> <li>+ Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 4 - 6.</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
2	<p>第二课 狐假虎威</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p>	3 (3LT,	<p><b>Thuyết trình, kể chuyện, thảo luận nhóm, phát vấn</b></p>	CĐR1.1, CĐR1.2,

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>- Đọc diễn cảm câu chuyện ngụ ngôn được trích dẫn trong cuốn “Chiến quốc sách” - “Cáo mượn oai hùm”.</p> <p>- Nắm bắt được từ vựng ngôn trọng điểm như: 假、求、无感、为、以为, ...</p> <p>- Nắm bắt được cấu trúc câu phán đoán trong văn ngôn: ..., ....也; ..., ....者.</p> <p>- Nắm bắt được hình thức chữ giản thể có đối chiếu với chữ Hán phồn thể.</p> <p>- Chuyển văn bản sang bạch thoại.</p> <p>- Hiểu và vận dụng được thành ngữ “狐假虎威” ; “三人成虎” trong tiếng Hán hiện đại.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、介绍作品</p> <p>二、注释</p> <p>三、繁简字对照</p> <p>四、古文知识</p> <p>五、练习</p> <p>六、阅读</p>	0TH)	<p><b>Giảng viên:</b></p> <p>+ Giới thiệu khái quát về “sự kế thừa và phát triển từ vựng văn ngôn trong tiếng Hán hiện đại”.</p> <p>+ Hướng dẫn SV đọc và giải nghĩa các từ Hán cổ.</p> <p>+ Giải thích hướng dẫn sinh viên nắm bắt cấu trúc trọng điểm.</p> <p>+ Phân chia nhóm, giao chủ đề và hướng dẫn thảo luận nhóm.</p> <p>+ Thiết kế câu hỏi liên quan đến bài khóa đã đọc.</p> <p>+ Đánh giá, nhận xét bài thuyết trình của sinh viên.</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 7 - 11. [2]: Trang 49; 61 - 62. [3] : Trang 50 - 78.</p> <p>+ Giải thích được từ trọng điểm.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận nhóm.</p> <p>+ Quan sát tranh vẽ kể lại câu chuyện ngụ ngôn “cáo mượn oai hùm” (bằng văn Bạch thoại).</p> <p>+ Tìm hiểu ý nghĩa và vận dụng của câu thành ngữ “狐假虎威” trong tiếng Hán hiện đại.</p> <p>+ Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 9 -11.</p>	CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.
3	<p>第三课 矛与盾</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>- Nắm bắt được từ vựng ngôn trọng điểm như: 誉、之、物、于、如何、其、夫、世, ...</p> <p>- Nắm bắt được kiến thức</p>	3 (3LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, phát vấn và hoạt động nhóm.</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <p>+ Giới thiệu khái quát về “hiện tượng trích dẫn trong văn ngôn và điển cố trong tiếng Hán hiện đại”.</p> <p>+ Giới thiệu khái quát về tác gia</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3,



TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>về vị trí của tân ngữ trong văn ngôn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm bắt được hình thức chữ giản thể có đối chiếu với chữ Hán phồn thể.</li> <li>- Chuyển văn bản sang bạch thoại, nêu ý nghĩa của tác phẩm.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、介绍作品</li> <li>二、注释</li> <li>三、繁简字对照</li> <li>四、古文知识</li> <li>五、练习</li> <li>六、阅读</li> </ul>		<p>Hàn Phi Tử.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hướng dẫn SV đọc hiểu các chú thích trong bài.</li> <li>+ Giải thích ngữ pháp văn ngôn xuất hiện trong văn bản.</li> <li>+ Phân chia nhóm, giao chủ đề và hướng dẫn thảo luận nhóm.</li> <li>+ Đánh giá, nhận xét bài thuyết trình của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu:</li> <li>[1]: Trang 12 - 18.</li> <li>[3]: Trang 50 - 78.</li> <li>+ Tra nghĩa từ Hán cổ của bài học.</li> <li>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận nhóm.</li> <li>+ Tham khảo tài liệu phân tích tác phẩm, thuật lại nội dung tác phẩm.</li> <li>+ Phản xạ trả lời nhanh câu hỏi của giảng viên.</li> <li>+ Hoàn thành bài tập trong:</li> <li>[1]: Trang 20 - 22.</li> </ul>	<p>CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.</p>
4	<p><b>第四课 滥竽充数</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa từ cổ đại trong tác phẩm như: 滥、必、说、好、泯, ...</li> <li>- Nắm bắt đặc điểm của hư từ thường dùng: 故</li> <li>- Nắm bắt cấu trúc ngữ pháp văn ngôn trong bài “定语后置”.</li> <li>- Chuyển văn bản sang văn bạch thoại.</li> <li>- Nắm bắt được hình thức chữ giản thể có đối chiếu với chữ Hán phồn thể.</li> </ul>	3 (3LT, 0KT)	<p><b>Thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giới thiệu khái quát về việc sử dụng thành ngữ bốn âm tiết trong tiếng Hán hiện đại.</li> <li>+ Giới thiệu khái quát về tác phẩm.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên đọc và giải thích chú thích.</li> <li>+ Phân tích trọng điểm ngữ pháp.</li> <li>+ Phân chia nhóm, giao chủ đề và hướng dẫn thảo luận nhóm.</li> <li>+ Đánh giá, nhận xét bài thuyết trình của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p>	<p>CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>- Hiểu và vận dụng được thành ngữ “滥竽充数” trong tiếng Hán hiện đại.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、介绍作品 二、注释 三、繁简字对照 四、古文知识 五、练习 六、阅读</p>		<p>- Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 19 - 22. [3]: Trang 85 - 94.</p> <p>+ Hiểu nghĩa của từ Hán cổ trong chú thích. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận nhóm. + Tham khảo tài liệu phân tích tác phẩm. + Thuật lại câu chuyện. + Hoàn thành bài tập trong: [1]: Trang 20 -22.</p>	
5	<p><b>第五课 郑人买履</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>- Tìm hiểu toàn văn tác phẩm được học. - Nắm bắt cách đọc và nghĩa của từ Hán cổ trong chú thích như: 履、欲、度、返、宁, ... - Nắm bắt đặc điểm của của câu bị động trong văn ngôn: 被动句 (1). - Nắm bắt được hình thức chữ giản thể có đối chiếu với chữ Hán phồn thể. - Chuyển văn bản sang văn bạch thoại.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、介绍作品 二、注释 三、繁简字对照 四、古文知识 五、练习 六、阅读</p> <p><b>* Kiểm tra giữa kỳ</b></p>	5 (3LT, 2TH)	<p><b>Thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <p>+ Giới thiệu khái quát về tác phẩm. + Hướng dẫn sinh viên đọc và phân tích văn bản. + Phân tích trọng điểm ngữ pháp. + Phân chia nhóm, giao chủ đề và hướng dẫn thảo luận. + Đánh giá, nhận xét bài thuyết trình của sinh viên.</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 23 - 27. [2]: Trang 1 - 9. [3]: Trang 95. + Tra từ mới của bài học. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận nhóm. + Tham khảo tài liệu phân tích tác phẩm. + Thuật lại tác phẩm. + Hoàn thành bài tập trong: [1]: Trang 25 - 27. + Hoàn thành bài kiểm tra cuối kỳ.</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
6	<p>第六课 守株待兔</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu toàn văn tác phẩm.</li> <li>- Nắm bắt từ trọng điểm trong tác phẩm như: 守、耕、走、折、不可、身, ...</li> <li>- Nắm bắt kiến thức về câu bị động trong văn ngôn: 被动句 (2) .</li> <li>- Nắm bắt được hình thức chữ giản thể có đối chiếu với chữ Hán phần thể.</li> <li>- Hiểu và vận dụng được thành ngữ “守株待兔” trong tiếng Hán hiện đại.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、介绍作品</li> <li>二、注释</li> <li>三、繁简字对照</li> <li>四、古文知识</li> <li>五、练习</li> <li>六、阅读</li> </ul>	3 (3LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, phát vấn và thảo luận nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giới thiệu khái quát về bản bản.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên đọc hiểu chú thích.</li> <li>+ Phân tích trọng điểm ngữ pháp trong văn bản.</li> <li>+ Phân chia nhóm, giao chủ đề và hướng dẫn thảo luận nhóm.</li> <li>+ Đánh giá, nhận xét bài thuyết trình của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 28 - 31. [2]: Trang 12. [3]: Trang 96.</li> <li>+ Đọc hiểu chú thích.</li> <li>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận nhóm.</li> <li>+ Hoàn thành phần luyện tập.</li> <li>+ Đọc lưu loát tác phẩm.</li> <li>+ Tham khảo tài liệu phân tích tác phẩm.</li> <li>+ Chuyển văn bản sang văn bạch thoại (hoàn thành theo nhóm nhỏ).</li> <li>+ Tìm hiểu ý nghĩa và vận dụng của câu thành ngữ “守株待兔” trong tiếng Hán hiện đại.</li> <li>+ Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 30 - 31.</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
7	<p>第七课 鹬蚌相争</p> <p><b>Mục tiêu cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu rõ nội dung tác phẩm.</li> <li>- Đọc và nắm bắt được ý nghĩa các từ cổ đại trong</li> </ul>	3 (3LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, phát vấn, đàm thoại</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giới thiệu khái quát về văn bản tác phẩm.</li> <li>+ Hướng dẫn SV đọc hiểu các chú thích trong bài.</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR2.1, CĐR2.2,

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>tác phẩm như: 今者、过、方、啄、雨, ...</p> <p>- Nắm bắt kiến thức về câu bị động trong văn ngôn: 被动句 (3) .</p> <p>- Nắm bắt được hình thức chữ giản thể có đối chiếu với chữ Hán phồn thể.</p> <p>- Hiểu và vận dụng được thành ngữ “鹬蚌相争” trong tiếng Hán hiện đại.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、介绍作品</p> <p>二、注释</p> <p>三、繁简字对照</p> <p>四、古文知识</p> <p>五、练习</p> <p>六、阅读</p>		<p>+ Phân chia nhóm, giao chủ đề và hướng dẫn thảo luận nhóm.</p> <p>+ Đánh giá, nhận xét bài thuyết trình của sinh viên.</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 33 - 37. [2]: Trang 41 - 49.</p> <p>+ Đọc hiểu chú thích.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận nhóm.</p> <p>+ Thuật lại câu chuyện (hoạt động theo nhóm nhỏ).</p> <p>+ Tìm hiểu ý nghĩa và vận dụng của câu thành ngữ “鹬蚌相争” trong tiếng Hán hiện đại.</p> <p>+ Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 34 - 37.</p>	<p>CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.</p>
8	<p><b>第八课 郑伯克段于鄢</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>- Hiểu rõ nội dung tác phẩm.</p> <p>- Đọc và nắm bắt được ý nghĩa các từ cổ đại trong tác phẩm như: 具、夫人、公、奔、遂、无, ...</p> <p>- Nắm bắt kiến thức về câu bị động trong văn ngôn: 被动句 (4) .</p> <p>- Nắm bắt được hình thức chữ giản thể có đối chiếu với chữ Hán phồn thể.</p> <p>- Hiểu và vận dụng được thành ngữ “鹬蚌相争” trong tiếng Hán hiện đại.</p>	3 (3LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, đóng vai</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <p>+ Giới thiệu khái quát về tác phẩm “Tả truyện” và văn bản trích dẫn.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên đọc và tìm hiểu ý nghĩa của các từ Hán cổ trong chú thích.</p> <p>+ Giải thích trọng điểm ngữ pháp Hán ngữ cổ trong bài.</p> <p>+ Phân chia nhóm, giao nhiệm vụ và hướng dẫn thảo luận nhóm.</p> <p>+ Đánh giá, nhận xét bài thuyết trình của sinh viên.</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 38 - 45. [3]: Trang 95 - 96.</p>	<p>CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	一、介绍作品 二、注释 三、繁简字对照 四、古文知识 五、练习 六、阅读		+ Tra từ mới của bài học. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận nhóm. + Hoàn thành nhiệm vụ thảo luận nhóm, đóng vai dựng lại câu chuyện “郑伯克段于鄆”. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 43 - 45.	
9	<b>第九课 晏子之宅近市</b> <b>Mục tiêu bài:</b> - Hiểu rõ nội dung tác phẩm. - Đọc và nắm bắt được ý nghĩa các từ cổ đại trong tác phẩm như: 初、诸、爽、辞、不足以、敢, ... - Nắm bắt kiến thức về câu bị động trong văn ngôn: 加“之”的主谓短语 (1) . - Nắm bắt được hình thức chữ giản thể có đối chiếu với chữ Hán phần thể. - Hiểu và vận dụng được thành ngữ “两虎相争” trong tiếng Hán hiện đại. 一、介绍作品 二、注释 三、繁简字对照 四、古文知识 五、练习 六、阅读	2 (2LT, 0TH)	<b>Thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, đóng vai</b> <b>Giảng viên:</b> + Giới thiệu khái quát về tác phẩm. + Hướng dẫn sinh viên đọc và tìm hiểu ý nghĩa của các từ Hán cổ trong chú thích. + Giải thích trọng điểm ngữ pháp Hán ngữ cổ trong bài. + Phân chia nhóm, giao nhiệm vụ và hướng dẫn thảo luận nhóm. + Đánh giá, nhận xét bài thuyết trình của sinh viên. <b>Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 46 - 51. [3]: Trang 95 - 96; 127 - 177. + Đọc hiểu chú thích. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận nhóm. + Hoàn thành nhiệm vụ thảo luận nhóm, đóng vai dựng lại câu chuyện “晏子之宅近市” và “两虎相争”. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 50 - 51.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.
10	<b>第十课 劝学</b> <b>Mục tiêu bài:</b> - Hiểu rõ nội dung tác	2 (2LT, 0TH)	<b>Thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm</b> <b>Giảng viên:</b>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3,

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc và nắm bắt được ý nghĩa các từ cổ đại trong tác phẩm như: 劝、靛、木、而、然、博学, ...</li> <li>- Nắm bắt kiến thức về câu bị động trong văn ngôn: 加“之”的主谓短语 (2) .</li> <li>- Nắm bắt được hình thức chữ giản thể có đối chiếu với chữ Hán phồn thể.</li> <li>- Hiểu và vận dụng được thành ngữ “天行有常” trong tiếng Hán hiện đại.</li> </ul> <p>一、介绍作品 二、注释 三、繁简字对照 四、古文知识 五、练习 六、阅读</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuyết trình, giới thiệu khái quát về tác gia Tuân Tử và tác phẩm.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên đọc và tìm hiểu ý nghĩa của các từ Hán cổ trong chú thích.</li> <li>+ Giải thích trọng điểm ngữ pháp Hán ngữ cổ trong bài.</li> <li>+ Phân chia nhóm, giao nhiệm vụ và hướng dẫn thảo luận nhóm.</li> <li>+ Đánh giá, nhận xét bài thuyết trình của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [2]: Trang 52 - 58. [3]: Trang 127 - 177.</li> <li>+ Đọc hiểu chú thích.</li> <li>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận nhóm.</li> <li>+ Hoàn thành nhiệm vụ thảo luận nhóm.</li> <li>+ Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 55 - 58.</li> </ul>	CĐR1.4, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**Nguyễn Đăng Tiến**

**Nguyễn Thị Hoa**